

# PHỔ BIẾN KIẾN THỨC Y HỌC THƯỜNG THỨC Ở NAM BỘ ĐẦU THẾ KỶ XX QUA KHOA HỌC TẬP CHÍ VÀ KHOA HỌC PHỔ THÔNG

MAI THỊ MỸ VI\*

Vào những thập niên đầu thế kỷ XX, khi các tri thức khoa học phương Tây bắt đầu du nhập vào xã hội Việt Nam thì ở Nam Bộ nhiều tạp chí chuyên sâu về khoa học được ra đời. Các tờ báo này được sáng lập bởi các nhóm trí thức Tây học, mục tiêu là quảng bá những kiến thức khoa học tự nhiên cơ bản và khoa học thường thức, đặt nền móng cho sự tiếp nhận kiến thức khoa học cho dân chúng trong tương lai. Bài viết khảo cứu về mục đích, nội dung và hình thức phổ biến kiến thức về y học thường thức trên hai tạp chí khoa học tiêu biểu ở Nam Bộ là Khoa-học Tập-chí và Khoa-học Phổ-thông.

Từ khóa: y học thường thức, Khoa học Tập chí, Khoa học Phổ thông, trí thức Tây học

Nhận bài ngày: 6/8/2019; đưa vào biên tập: 10/8/2019; phản biện: 15/8/2019; duyệt đăng: 4/10/2019

## 1. DẪN NHẬP

### Báo chí quốc ngữ Nam Bộ những năm đầu thế kỷ XX

Đầu thế kỷ XX, ở Nam Bộ quá trình đô thị hóa đã làm gia tăng mạnh mẽ tầng lớp thị dân và lối sống đô thị, tạo điều kiện cho báo chí phát triển đa dạng hơn. Ngoài ra, sau Chiến tranh thế giới lần thứ nhất (1914 - 1918), Chính phủ Pháp không giữ độc quyền báo chí như trước nữa, Albert Sarraut, Toàn quyền Pháp ở Đông Dương cho phép mở rộng hoạt động báo chí thuộc địa với mục đích dùng báo chí phục vụ cho mục tiêu chính trị. Thời gian này, việc cấp giấy phép phát

hành báo chí quốc ngữ đã được nới lỏng, nhiều người Việt Nam được phép xuất bản báo chí nhưng phải chịu sự kiểm soát của chính quyền thuộc địa. Mỗi số báo trước khi phát hành đều phải chịu sự kiểm duyệt của Ty Kiểm duyệt.

Tuy còn có những hạn chế, nhưng sau khi có chính sách trên của Albert Sarraut, báo chí quốc ngữ Nam Bộ đã phát triển nhanh chóng cả về số lượng và nội dung. Bên cạnh các tờ báo của chính quyền thuộc địa, đã bắt đầu xuất hiện những tờ báo tư nhân, và báo chí cũng phát triển khá đa dạng với nhiều loại hình: nhật báo, tuần báo, nguyệt báo... với các xu hướng phi chính trị và đối lập. Sự phát

\* Viện khoa học Xã hội vùng Nam Bộ.

triển của báo chí trong giai đoạn giao thời này của lịch sử đã có những đóng góp quan trọng trong việc phổ biến những kiến thức văn hóa và tư tưởng mới đến nhân dân, cổ xúy cho công cuộc canh tân và làm chuyển biến xã hội Việt Nam.

Báo chí thời kỳ này không đơn thuần là những tờ công báo như trước mà đã đi sâu phản ánh nhiều vấn đề về kinh tế, chính trị, xã hội và văn hóa của Việt Nam. Đặc biệt sự phát triển mang tính phổ thông đại chúng của báo chí quốc ngữ đã thúc đẩy việc sử dụng chữ quốc ngữ ngày càng sâu rộng trong xã hội, trở thành công cụ truyền bá học thuật, văn hóa, từ khoa học xã hội đến khoa học tự nhiên và công nghệ. Bên cạnh việc truyền bá những tư tưởng tiến bộ về tự do, dân chủ và dân quyền, những tư tưởng cách tân xã hội du nhập từ các nước phương Đông lẫn phương Tây, báo chí còn góp phần truyền bá các tri thức khoa học hiện đại. Các tri thức này đã mang đến những kiến thức mới, hiện đại, làm thay đổi tập quán sinh hoạt cũ của người dân Việt Nam.

### **Sự ra đời của báo, tạp chí khoa học ở Nam Bộ**

Cùng với những chuyển biến của một xã hội thuộc địa, ở Việt Nam lúc này cũng xuất hiện một lớp trí thức mới, trí thức Tây học, được đào tạo từ hệ thống giáo dục thuộc địa ở Đông Dương hoặc từ các trường học tại Pháp. Các ngành nghề mà phần lớn lớp trí thức này được đào tạo là các ngành toán học, vật lý, hóa học, y

học... và các ngành khoa học kỹ thuật ứng dụng như cơ khí, kỹ nghệ, cầu cống... Với mục tiêu giải phóng và phát triển đất nước theo con đường tiến bộ, những trí thức mới này cảm thấy cần phải thể hiện trách nhiệm với đất nước bằng việc làm cụ thể, đó là phổ biến những sự hiểu biết về khoa học của mình đến các tầng lớp dân chúng. Họ dùng báo chí như một phương tiện để chuyển tải những kiến thức hiện đại. Và từ những thập niên đầu thế kỷ XX trở đi, ở Việt Nam đã xuất hiện nhiều báo, tạp chí tiếng Việt - đặt trọng tâm vào việc phổ biến khoa học. Trong đó, *Khoa học Tập chí* và *Khoa học Phổ thông* là hai tờ tạp chí khoa học tiêu biểu ở Nam Bộ:

*Khoa học Tập chí* ra đời ngày 4/10/1923, xuất bản vào ngày thứ Năm hàng tuần. Số cuối 156, ra ngày 28/10/1926. Tòa soạn đặt tại Imprimerie de L'union, Nguyễn Văn Cửa, số 157 đường Catinat, Saigon<sup>(1)</sup>.

Ra đời sau *Khoa học Tập chí* 11 năm, ngày 1/9/1934, *Khoa học Phổ thông* xuất bản số đầu tiên. Mỗi tháng tạp chí xuất bản 2 số, vào ngày 1 và 16 của tháng. Số cuối 158, ra ngày 11/12/1942. Sau đó tạp chí này được tái bản trong thời kỳ 1950 - 1958. Tòa soạn và Ty Quản lý tại 248 Place Maréchal Foch - Dakao - Saigon<sup>(2)</sup>.

Đội ngũ biên tập của *Khoa học Tập chí* và *Khoa học Phổ thông* là những nhà học thức có chuyên môn với kinh nghiệm nhiều năm trong nghề và đóng góp nhiều bài viết Giám đốc kiêm quản lý (Directeur-Gérant, nay gọi là

“chủ nhiệm”) của *Khoa học Tập chí* là bác sĩ Trần Văn Đôn. Danh sách ban biên tập gồm 12 người, phần lớn xuất thân từ những “danh gia vọng tộc” ở Nam Bộ được sang Pháp học từ khá sớm. Có thể nói họ là những người Việt Nam đầu tiên tiếp xúc với khoa học, kỹ thuật Pháp vào đầu thế kỷ XX. Trong đó có một số nhân vật nổi tiếng thời bấy giờ như Bùi Quang Chiêu, Nguyễn Văn Thinh, Trần Văn Đôn...

Còn chủ nhiệm kiêm chủ bút của *Khoa học Phổ thông* là Lâm Văn Vãng, là kỹ sư hóa học, ban biên tập của tạp chí gần 11 người: Trần Tấn Phát (Y khoa tấn sĩ), Giác Tha (Thú y), Georges Brooks (Tấn sĩ kỹ sư - Y Viện Pasteur Paris), Nguyễn Háo Ca (Bác vật canh nông),... Ngoài ra, tạp chí còn thường xuyên nhận bài cộng tác của nhiều nhà nghiên cứu khác trong cả nước.

### **Tôn chỉ, mục đích của *Khoa học Tập chí* và *Khoa học Phổ thông***

Mục đích, tôn chỉ của *Khoa học Tập chí* được thể hiện trong bài “Tiểu dẫn”: “... Chúng tôi là một bọn Annam (...) kẻ theo nghề thương mại, người chuyên y khoa, canh nông công nghệ tuy không dám xúng tài bằng bậc danh sĩ bên Âu, bên Mỹ, chớ cũng có học lỏm được chút ít để phòng mà di truyền cho em cháu, những trai và gái, còn thiếu niên đương lúc vào trường ấu học, tiểu học hay là khi ở nhà mà giúp đỡ cho cha mẹ làm ăn”.

“Chúng tôi thăm nghĩ rằng đương lúc cạnh tranh lợi quyền trong thiên hạ, mỗi người phải có học chút đỉnh theo

tân thời, mới có thể mà giữ gìn thân thể, theo cách vệ sanh, rồi mới có nhà đông, người mạnh, nước thịnh, dân khôn, thì nhiên hậu công nghệ, thương mại, canh nông mới tấn phát được nơi xứ Đông-pháp này”.

“Vì các lẽ ấy nên anh em chúng tôi đồng tâm hiệp lực mà lập ra “*Khoa học Tập chí*” này, chỉ mong ra công mọn mà rãi cho khắp hương thôn, xã hội, những bài tiểu học, sơ học, về khoa học ngỏ hầu mở mang cho lớp hậu sanh xứ này rộng nghe xa thấy, gọi là đèn cơm áo cho Nước-nhà”.

“...Tờ “*Khoa-học Tập-chí*” này là tờ mới bày ra lần thứ nhứt trong xứ Đông-pháp, chúng tôi xin gửi cho chư-tôn đặng để nhà cho các em, hoặc trai hoặc gái, có công đọc thì chẳng nhiều cũng ít sẽ được rộng thấy xa nghe về đường văn minh tấn-bộ” (*Khoa học Tập chí* 1923, số 1: 3-4)

Tóm lại, mục đích của *Khoa học Tập chí* có hai phần:

Một là, truyền bá những kiến thức về nghề thương mại, y khoa, canh nông công nghệ cho các thanh thiếu niên để họ có đủ kiến thức về làm ăn kinh tế trong buổi cạnh tranh đương thời.

Thứ hai, phổ biến những cách thức chăm sóc vệ sinh theo đường lối hiện đại, góp phần nâng cao thể lực, dân trí của người dân. Có như thế thì đất nước mới lớn mạnh phát triển theo con đường tiến bộ.

Đối với *Khoa học Phổ thông*, tôn chỉ hoạt động của tạp chí được thể hiện trong bài viết “*Khoa-học Phổ-thông* ra

đòi: vài lời thanh minh”, đó là: “... ngoài sự khuyến khích đồng bào trên đường thực nghiệp, “Khoa-học Phổ-thông” lại còn một trách nhiệm khó khăn hơn nữa là sẽ đem hết tài liệu về khoa-học để nâng cao trình độ của các bạn thanh-niên đồng-chí!” (*Khoa học Phổ thông* 1934, số 1: 1-2).

Theo như tôn chỉ, mục đích mà các tạp chí trên đưa ra, có thể thấy những người sáng lập tạp chí đã đặt mình vào vị trí của người dân. Họ muốn truyền bá những kiến thức khoa học mới mẻ đến tất cả đồng bào, để mọi người cùng mở rộng tầm mắt mà tiến tới văn minh và phát triển.

## 2. NỘI DUNG CÁC BÀI VIẾT VỀ Y HỌC THƯỜNG THỨC

Bên cạnh những bài viết phổ biến kiến thức khoa học phổ thông, kinh tế, luật pháp, canh nông... *Khoa học Tập chí* và *Khoa học Phổ thông* đặc biệt chú ý đến những bài viết phổ biến kiến thức khoa học thường thức như vệ sinh thân thể; chăm sóc sức khỏe thai sản và trẻ em; các bài viết về các bệnh ở Việt Nam, việc phòng, chữa bệnh và bảo vệ sức khỏe cho dân chúng. Đồng thời, các tạp chí còn tham gia vào việc bài trừ những hủ tục lạc hậu, những mê tín liên quan đến việc chăm sóc sức khỏe của người dân.

### ***Khoa học Tập chí***

#### *Vệ sinh cá nhân*

Chuyên mục y học thường thức của *Khoa học Tập chí* được giao cho hai bác sĩ Nguyễn Văn Thịnh và Trần Văn Đôn thay nhau viết bài. Để giữ vững

tôn chỉ mục đích xuyên suốt của mình là truyền bá kiến thức về lối chăm sóc vệ sinh theo khoa học, *Khoa học Tập chí* đăng nhiều bài viết về ích lợi và việc cần thiết của vệ sinh. Trong bài “Vài lời khuyên giải về phép vệ sinh”, đăng trên nhiều số liên tiếp (số 6, số 7, số 8, số 9), bác sĩ Nguyễn Văn Thịnh đã phân tích về sự hữu ích của phép vệ sinh và “vì có lẽ nào mà đồng bào ta nên học vệ sinh”. Theo ông, để đất nước lớn mạnh và phát triển thì việc cần thiết là phải chăm lo sức khỏe của mỗi người dân. Con người ta có khỏe mạnh thì trí tuệ mới tinh thông: “Hễ muốn cho mạnh nước nhà, thì trước hết phải lo cho trong dân sự mỗi nhà đều mạnh giỏi, yên thân rồi mới lo đến mọi sự khác. Như làm cha mẹ phải nương theo vệ sinh mà dưỡng thai, nuôi con cho kỹ, khôn lớn mạnh khỏe, vì chẳng có của nào quý báu được bằng con son tốt. Thường mỗi người hễ sức lực mạnh, thì trí tuệ cũng sung, mở mang kèm trí được lâu dài, sau mới có văn chương thông thái...” (*Khoa học Tập chí*, 1923, số 9: 153).

Để minh chứng cho sự hữu ích của việc chăm sóc vệ sinh thân thể, ông còn đưa ra những ví dụ về sự phát triển của nước Pháp nhờ chú ý đến vấn đề vệ sinh mà dân chúng khỏe mạnh, đất nước lớn mạnh.

“Nếu ta muốn biết nhờ học vệ sinh mà cải sửa sự tệ chi thì phải so sánh việc nước ta với các nước khác, nhưt là nước Đại Pháp vậy mới rõ điều nào hơn thiệt, vì có gương sáng trước mắt để coi; nếu người khác làm nên việc

như vậy mà ta sao lại không nương theo mà bắc chước gương lành” (*Khoa học Tập chí* 1923, số 7: 120).

#### *Cách chăm sóc sức khỏe cho trẻ em*

Về mục chăm sóc sức khỏe thai sản, sức khỏe của trẻ nhỏ, bác sĩ Trần Văn Đôn có nhiều bài viết phổ biến kiến thức chăm sóc sức khỏe vệ sinh được đăng tải trong nhiều số báo liên tiếp. Trong các bài viết, tác giả đều đưa ra những phân tích cơ bản về đặc điểm thân thể, thể trạng và cách thức chăm sóc cho từng đối tượng một cách khoa học và hợp vệ sinh, như cách hướng dẫn cha mẹ cách tiệt trùng, vệ sinh trước cho con bú...

Chuyên mục “Ấu học vệ sanh” giới thiệu những kiến thức tổng hợp về cách thức gìn giữ vệ sinh cho học sinh trong trường học - “cách nuôi dưỡng học trò sao cho mạnh khỏe”. Các bài viết cung cấp những kiến thức cụ thể về cách thức xây dựng một môi trường học tập lành mạnh và vệ sinh để có thể đảm bảo sức khỏe cho học sinh trong trường học. Như việc đề cập đến phòng riêng dưỡng bệnh cho học sinh, vấn đề nước uống và nhà tắm; cách dọn quét, sắp đặt trong trường; cách chuẩn bị món ăn, quần áo cho học sinh sao cho hợp vệ sinh.

#### *Các bệnh truyền nhiễm và cách phòng bệnh*

Bên cạnh việc phổ biến kiến thức y học thường thức, *Khoa học Tập chí* chú ý đến việc phổ biến các kiến thức y học phổ thông, như các bài viết về các bệnh thường gặp và cách phòng

ngừa, điều trị các bệnh ở xứ nhiệt đới do bác sĩ Trần Văn Đôn đảm nhiệm như bệnh mùa, bệnh tả, sốt rét, bệnh ghê ngứa, bệnh lao...

Ngoài ra, còn có loạt bài viết về các bệnh truyền nhiễm từ vật nuôi sang người do bác sĩ thú y Nguyễn Văn Dung đảm nhiệm. Các bài viết này mô tả khá kỹ về cách thức bệnh lây lan, biểu hiện, cách ngăn ngừa và điều trị các loại bệnh truyền nhiễm, như: bệnh dại, bệnh ho thổ huyết, bệnh rớt móng (bệnh đau miệng, đau móng), bệnh charbon... Trong đó, loạt bài “Vi trùng lược luận” (các số 9 đến 11) mô tả cách vi trùng sinh sản và gây bệnh. Theo tác giả thì nguyên nhân của các loại bệnh nguy hiểm đều do vi trùng gây nên, vì thế để phòng ngừa bệnh, chúng ta phải ăn uống và sinh hoạt hợp vệ sinh: “Trong các bệnh tôi đã luận rồi mấy kỳ nay, chưa đọc giả đều thấy rằng bệnh nào cũng đều tại vi trùng làm ra. Có nó thì có bệnh, trừ diệt nó thì hết bệnh. Vì vậy nên ai tin có nó mới chịu ở ăn theo cách vệ sinh và làm theo các pháp lệ để phòng ngừa bệnh ấy. Còn ai không tin có nó thì các điều tôi bày tỏ đều hóa ra vô ích (*Khoa học Tập chí*, 1923, số 9: 155). Đồng thời, đây có lẽ là lần đầu tiên khái niệm “vi trùng” và tên của tiến sĩ Pasteur được trình bày trên một tờ báo tiếng Việt (Viện Pasteur, một đơn vị trực thuộc Viện Pasteur Paris, được mở ở Sài Gòn từ năm 1890).

#### ***Khoa học Phổ thông***

Nội dung bài viết trên *Khoa học Phổ thông* bàn đến nhiều vấn đề khác

nhau như: y học phổ thông, thú y, nông nghiệp, tiểu công nghệ, khoa học thường thức, khoa học thế giới, y học Đông phương... Trong đó, các bài viết về y học thường thức được tạp chí trình bày trong nhiều chuyên mục khác nhau, từ các mục khoa học về nhân loại, khoa học thường thức đến chuyên mục y học Đông Phương. Đây là vấn đề trọng tâm mà *Khoa học Phổ thông* muốn truyền bá đến người dân. Ngoài đăng các chứng bệnh thường gặp ở Việt Nam, tạp chí còn chỉ dẫn cách phòng ngừa và trị bệnh dựa trên những kiến thức y học của phương Tây và cả phương Đông, miễn cho hiệu nghiệm và góp phần giảm tiện cho phần đông độc giả của tạp chí.

#### *Cổ động một lối sống vệ sinh*

Trong xu hướng cổ động xã hội Việt Nam thay đổi lối sống, sinh hoạt vệ sinh theo văn minh Âu Tây, *Khoa học Phổ thông* cũng noi theo đúng phương châm: “Ăn theo thưở ở theo thì”, ra sức cổ động mọi người ăn uống, sinh hoạt hợp vệ sinh, phòng ngừa bệnh tật.

Trên mục y học số 2, ngày 15/9/1934, N.C y sĩ trình bày chi tiết về sự hữu ích của vệ sinh: “Nghĩa chữ Vệ-sanh, Vệ-sanh là một chi của Y-khoa. Vệ-sanh chuyên về những phương phép làm cho người ta được mạnh khỏe, nghĩa là ngừa cho ta khỏi bệnh tật, làm cho ta sống hoàn toàn bằng vật chất và tinh thần.

Vệ sinh là một điều cần thiết ở đời mà nhứt là đời nay. Nước ta nhờ có

Đại Pháp truyền bá và thi hành luật phép vệ sanh, song nhân dân không mấy người thật hiểu, sự kết quả không được mỹ mãn ấy là một sự đáng tiếc vậy” (*Khoa học Phổ thông* 1934, số 2: 3-4).

Để hoàn thành tốt sứ mệnh mà tạp chí đề ra, đem kiến thức khoa học tân tiến phổ biến đến dân chúng, *Khoa học Phổ thông* đăng tải các bài viết khảo cứu về vệ sinh cho nhiều đối tượng khác nhau “tuần tự theo chương trình sau đây:

1. Vệ sanh trẻ con từ mới đẻ cho đến trưởng thành.
2. Vệ sanh đối với các vật ở chung quanh ta (đất, không khí, nước).
3. Vệ sanh đối với các vật dụng của ta (nhà cửa, quần áo vật thực đền đốc v.v.)
4. Cách trừ khử những vật dưng ròi, nước dơ, rác rến, v.v.
5. Sự khử độc
6. Sự phòng bịnh” (*Khoa học Phổ thông*, 1934, số 2: 4).

#### *Khảo cứu về các vấn đề vệ sinh cho phụ nữ*

Có thể thấy *Khoa học Phổ thông* chú trọng đến việc phổ biến các kiến thức hữu ích trong việc chăm sóc sức khỏe cho người phụ nữ, như vệ sinh lúc mang thai, vệ sinh sinh sản, chỉ dẫn cách nuôi trẻ từ lúc mới sinh đến khi 3 tuổi.

Tuy nhiên, trong việc phổ biến kiến thức khoa học vệ sinh cho người dân, *Khoa học Phổ thông* không chỉ sử dụng tri thức y học phương Tây, mà

còn sử dụng cả những tri thức của y học Đông phương.

Trong trào lưu “bỏ cũ theo mới”, xã hội đang bắt đầu ưa chuộng nền y học phương Tây, chê bai, ruồng bỏ nền y học truyền thống, *Khoa học Phổ thông* góp phần vào việc phổ biến các kiến thức về y học Tây phương, nhưng những điều hay trong kiến thức y học cổ truyền cũng được tạp chí đề cao. *Khoa học Phổ thông* dành hẳn một chuyên mục bàn về y học Đông phương và chuyên mục này do Y học sĩ Võ Văn Vân ở Thủ Dầu Một phụ trách.

“Ông Võ Văn Vân, chắc hẳn độc giả trong Tam kỳ đã biết là người xưa kia giữ mục lượng y cho báo Trung - Lập. Hôm nay, chúng tôi vì muốn chấn chỉnh y-học nước nhà nên nhờ ông giữ mục “Y-học Đông Phương” để phổ bài cho độc giả rõ những điều hay của y thuật, thiết tưởng cũng giúp ích cho độc giả vậy” (*Khoa học Phổ thông*, 1934, số 1: 13).

Mục đích của chuyên mục y học Đông phương là điều chỉnh những tục lệ chăm sóc sức khỏe xưa còn nhiều chỗ sai lầm cho các tầng lớp bình dân, dân nghèo ở chốn thôn quê, những người không có nhiều tiền để đến các bệnh viện lớn chữa trị. Các bài viết bàn về “vấn đề phụ nơn thai sản” được đăng liên tục nhiều số trên *Khoa học Phổ thông*, đã cung cấp các kiến thức cho phụ nữ về cách chăm sóc sức khỏe thời kỳ thai sản: “Trong nước Nam ta, về khoa phụ nơn thai sản hiện thời, phương pháp điều dưỡng có hai cách; từ bực thượng lưu,

phần nhiều đã khuynh hướng theo cách Âu-tây, thì bài này miễn luận... Bài này chỉ luận về bực hạ lưu, bình dân lao động, ở chốn thôn quê, về việc thai sản, cách điều dưỡng theo tục lệ xưa còn nhiều chỗ sai lầm... Số báo sau tôi sẽ chỉ những thuốc thật linh nghiệm, rất giản tiện và ít tốn tiền” (*Khoa học Phổ thông*, 1934, số 3: 10).

#### *Phổ biến cách phòng và trị bệnh*

Cũng giống như *Khoa học Tập chí*, *Khoa học Phổ thông* đăng tải nhiều bài viết của các bác sĩ có tên tuổi như Trần Văn Đôn, Trần Tấn Phát, Phạm Ngọc Thạch về cách chữa và phòng ngừa một số bệnh như sốt rét, ho lao, bệnh lậu, đến các bệnh truyền nhiễm do vấn đề nước uống gây ra. Nội dung các bài viết này được sắp xếp có hệ thống và được tác giả phân tích chi tiết từ cách xem bệnh, các dấu hiệu bệnh, thời kỳ tái bệnh, hình dạng người bệnh, cách thử để dò xem căn bệnh...

Ngoài ra, tạp chí còn đăng tải các bài viết chỉ dẫn về cách sơ cấp cứu khi gặp các sự cố, như: cách cứu người chết ngộp, cách cứu người chết đuối, cứu người chết treo, tập bệnh nơn thờ... Đây là những kiến thức cần thiết giúp độc giả có những hiểu biết cơ bản để đối phó với các tai nạn xảy ra trong cuộc sống hằng ngày. Và để giải đáp những thắc mắc của độc giả về y học thường thức, *Khoa học Phổ thông* còn mở chuyên mục “Vấn đáp”, để độc giả khắp nơi có thể gửi thư trao đổi với tạp chí về các triệu chứng bệnh và cách điều trị bệnh. Ví dụ, trên

số 33, ra ngày 1/1/1936, *Khoa học Phổ thông* trả lời các thắc mắc về sức khỏe cho một độc giả ở Bến Tre:

“Cùng ông H.K.P Sóc Sãi Bến Tre:

1. Nức cục do nhiều chứng, nên cách điều trị phải khác nhau. Hoặc uống nước trà có pha vài nhều chloroforme (thuốc này không nên dùng nhiều và hơ hồng mà mang hại). Thường thường người ta dùng cách đắp nước nóng trên ngực cũng công hiệu lắm. 2. Em nhỏ ọc sữa có nhót như lòng trứng gà sau khi bú là chứng bệnh, nên đem quan thầy xem mà cho thuốc. Nếu em bú chậm tiêu thì nên trộn thuốc Kimosine vào sữa cho bú. 3. Con nít hay đái thường lớn sẽ hết” (*Khoa học Phổ thông*, 1936, số 33: 318).

Đây được xem là một kênh kết nối hữu ích, giúp độc giả có thêm nhiều thông tin về chăm sóc sức khỏe, đồng thời là cơ hội để tạp chí phổ biến những kiến thức y học hiệu quả hơn.

#### *Bài trừ mê tín dị đoan*

Có thể nói những hủ tục lạc hậu, mê tín liên quan đến việc chăm sóc sức khỏe của người dân vẫn ảnh hưởng nặng nề trong xã hội Việt Nam thời kỳ này.

Với mục tiêu thay đổi suy nghĩ, quan niệm và nếp sống của người dân Nam Bộ. *Khoa học Phổ thông* mong muốn xóa bỏ dần các hủ tục, những mê tín liên quan đến việc chăm sóc sức khỏe thông qua việc truyền bá những quan điểm khoa học:

“Vấn đề mê tín dị đoan chẳng phải là một vấn đề mới-mẽ gì. Lâu nay báo chí trong ba kỳ cũng đã có nhiều tờ

bàn qua nói lại, nhưng chỉ là lời bàn suông mà không có thực tế. Ra công chẩn mạch mà không chỉ phương thuốc bổ-cứu thì dầu cho hiểu rõ được mọi chứng của bệnh nhân chẳng qua chỉ là nhọc nhằn mà chẳng nên công cán gì.

Do lẽ ấy, mà trong tờ khoa học này lần lượt có nhiều bài dùng văn tự giản dị, nghĩa lý thông thường, lấy phương pháp thiết nghiệm của Khoa-học làm chứng cứ, cố gắng hiến cho đồng bào một mớ thường thức hữu ích và nên biết, đừng cho khỏi tin bướng theo càn mải những việc huyền hoặc dị đoan” (*Khoa học Phổ thông*, 1934, số 3: 2).

#### *Xuất bản cẩm nang về y học thường thức*

Đặc biệt, trong số 152 (tháng 1/1942), *Khoa học Phổ thông* có tặng một phụ bản nhỏ, gọi là “Khoa học cẩm nang”. Trong trang đầu của cuốn cẩm nang có bài “Cùng bạn đọc”.

“Đây là một cuốn cẩm nang nhỏ, đầu tiên của của Khoa-học phổ-thông xuất bản để hiến quý ngài có lòng giúp cho tờ báo được vững bền lâu nay.

Đây là một mớ tài liệu về y học thường thức, tuy không gọi là đủ nhưng có thể giúp cho quý ngài dùng trong khi hữu sự.

Đây là sự cố gắng của chúng tôi để làm vừa bạn đọc vì làm ra một quyển nhỏ như thế này trong lúc giấy mực mắc mớ, chúng tôi cũng phải hy-sinh ít nhiều tiền bạc.

Rồi lần lượt chúng tôi sẽ cho ra nhiều cẩm nang mỗi năm riêng về các món

khác như thú-y, nông-nghiệp công-nghệ, v.v. và cùng đề tặng không mà thôi” (*Khoa học Phổ thông*, 1942, số 152: 3).

Nội dung của cuốn cẩm nang này là những chỉ dẫn về việc chuẩn bị các loại thuốc và vật dụng y tế thiết yếu trong các tử thuốc gia đình. Theo *Khoa học Phổ thông*, mỗi gia đình nên có một tử thuốc để “lỡ gặp nạn chi xảy tới mà mình ở xa nơi thành thị, thầy thuốc tới không kịp, biết làm sao? Bấy giờ chắc tiếc sao không sớm dự bị lấy một tử thuốc riêng cho mình” (*Khoa học Phổ thông*, 1942, số 152: 4). Ngoài ra, cuốn cẩm nang còn cung cấp các bài viết về y học thường thức khác như “bản kê sức lớn và bề cao và sự nặng của trẻ em”, “về sự mọc răng của trẻ em”, “về giấc ngủ”, “chỉ dùm trong khi hũu-sự-vài bệnh thường”, “vài vị thuốc thường dùng”, “những điều cần biết khi bị ngộ độc”... Cuốn cẩm nang này là món quà của tạp chí đối với độc giả trong lúc tình hình kinh tế khó khăn, giá giấy và mực in khá đắt đỏ. Mặc dù nội dung trong cuốn sách có thể không đầy đủ nhưng đó là một cuốn sách nhỏ nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về chăm sóc sức khỏe cho mỗi gia đình.

### 3. HÌNH THỨC THỂ HIỆN

Qua khảo cứu các bài viết về y học thường thức trên hai tạp chí *Khoa học Tạp chí* và *Khoa học Phổ thông*, chúng tôi rút ra một số đặc điểm về hình thức thể hiện sau:

1. Các bài viết về y học thường thức được xuất bản hàng tháng và hàng

tuần trên hai tạp chí. Tác giả là các trí thức khoa học có tên tuổi ở Nam Bộ thời bấy giờ. Họ là những người được đào tạo bài bản, nắm vững và làm chủ khoa học, đảm bảo tính khách quan trong quá trình phổ biến tri thức khoa học. Tên các nhà khoa học trong ban biên tập được ghi trên trang bìa lót một cách trang trọng, làm tăng thêm độ tin cậy của độc giả “Các vấn đề sẽ bàn đến, nhờ có nhiều nhà học thức chuyên môn đã nhiều năm quan sát và khảo cứu giúp bài vở” (*Khoa học Phổ thông*, 1934, số 1: 2).

2. Nội dung đăng tải trên các tạp chí này áp dụng cách tiếp cận dựa trên bằng chứng khoa học thực nghiệm làm chứng cứ, trên cơ sở đó cung cấp cho người dân những kiến thức khoa học thường thức hữu ích và nâng cao trình độ dân trí, hạn chế mê tín dị đoan, góp phần xóa bỏ dần các hủ tục trong việc chăm sóc sức khỏe của người dân (những quan niệm, hành vi thiếu cơ sở khoa học...). Cụ thể, tạp chí *Khoa học Phổ thông* đã đăng tải loạt bài phổ biến việc chăm sóc sức khỏe sinh sản của phụ nữ theo lối khoa học, trong đó có hướng dẫn cách chăm sóc vệ sinh cho phụ nữ: “Đương khi có kinh người đờn bà nên ở sạch sẽ hơn, được tắm nhưng phải dùng nước nấu chín để ấm ấm tắm tốt hơn. Nếu có bệnh được uống thuốc chứ không kiên cử chi hết. Nhưng điều cần nhứt là đương khi có kinh phải kiên phòng cho đến vài ngày cho thật hết, tắm gội sạch sẽ mới nên. Vì có người không biết giữ vệ sanh đến

sau bị đau tử cung là tại có ấy” (*Khoa học Phổ thông*, 1934, số 2: 7). Theo quan niệm xưa, người phụ nữ trong thời kỳ kinh nguyệt phải kiêng cử uống thuốc, không được tắm giặt... trong những ngày hành kinh. Điều đó mang đến nhiều bệnh truyền nhiễm cho người phụ nữ trong những ngày có kinh nguyệt. Vì vậy, các tạp chí khoa học này mong muốn thay đổi nhận thức về chăm sóc sức khỏe theo lối vệ sinh và khoa học, góp phần xóa bỏ những quan niệm, tục lệ xưa còn nhiều chỗ không chính xác.

3. Các bài viết mang đậm phong cách khoa học với khả năng diễn giải và suy luận được đề cao nhưng sẽ dễ gây cảm giác khô khan, khó hiểu với những cụm từ học thuật. Vì vậy, cả hai tạp chí đều cố gắng dùng nhiều từ giản dị để độc giả dễ nắm bắt. Ngôn ngữ trình bày của *Khoa học Tập chí* và *Khoa học Phổ thông* mang nhiều phương ngữ Nam Bộ. Các tác giả đã cố gắng viết những câu văn dễ hiểu cho phần đông độc giả có thể tiếp thu được: “Đã gọi là K.H thì phải chọn lựa những bài vở cho kỹ càng, có ý nghĩa theo tôn chỉ và nhất là cách giải giảng phải rõ rệt để cho phần đông độc giả dễ hiểu. Bởi có ấy nên về phương diện văn chương không sao khỏi sơ sót; đối với các bạn đồng nghiệp khảo cứu về văn chương xã hội thì tờ K.H.P.T phải có phần kém sút hơn nhiều. Xin độc giả biết và lượng thứ. Bỏn chỉ có mấy lời cảm ơn trước quý độc giả” (*Khoa học Phổ thông*, 1934, số 1: 3).

Mặt khác, chữ Quốc ngữ đang trong quá trình hoàn thiện, một số thuật ngữ khoa học không tìm được từ tiếng Việt có ý nghĩa tương đương với từ ngữ nước ngoài cần dịch, do đó trong nhiều bài viết tác giả, người dịch phải tạo ra một từ ngữ khác trong ngôn ngữ của mình hoặc dùng nguyên tiếng nước ngoài để diễn đạt ý nghĩa mới mẻ đó: “Trong các bài vở, thì dùng những tiếng thường, tránh văn hoa, sợ e đàng em không hiểu, song cũng có khi phải dùng tiếng mới mà giải ý mới; tiếng Annam ta còn thiếu dùng về khoa học nên chú độc-giã, ai có ý kiến nào riêng xin lấy lời phong nhã mà tỏ bày thì chúng tôi sẵn lòng suy xét làm cho được nhuần lời nhuần tiếng theo tân học đương thời” (*Khoa học Tập chí*, 1923, số 1: 3).

4. Cách tổ chức bài vở; nội dung chuyển tải lượng thông tin, kiến thức; cách tổ chức các chuyên mục; cách phân công người phụ trách ở hai tạp chí này mang tính khoa học và có hệ thống. Trang bìa của hai tạp chí khá đơn giản và ổn định. Các chuyên mục đa dạng về bài viết giúp nhận biết và phòng ngừa các loại bệnh thông thường và phổ biến ở Việt Nam. Ngoài ra còn có các bài viết phổ biến kiến thức về sinh hoạt và ăn uống hợp vệ sinh, cổ động việc bài trừ mê tín dị đoan trong chăm sóc sức khỏe. Chuyên mục vấn đáp của *Khoa học Phổ thông* giải đáp những thắc mắc của độc giả về khoa học phổ thông và y học thường thức. Tạp chí còn phát hành cuốn cẩm nang về y học thường

thức để cung cấp những kiến thức về chăm sóc sức khỏe cho các độc giả.

5. Tôn chỉ, mục đích của hai tạp chí là mở mang kiến thức khoa học đến mọi tầng lớp trong xã hội, từ người dân thành thị đến các miền núi, thôn quê, từ người già đến các em học sinh: Do đó các tạp chí này đã có những chuyên mục để phù hợp với đối tượng bạn đọc và truyền bá các kiến thức.

Là tạp chí khoa học phổ thông, *Khoa học Phổ thông* chú trọng đến đối tượng độc giả ở vùng thôn quê, những người ít có điều kiện đi đến những cơ sở y tế lớn trong thành phố. Tạp chí mở chuyên mục y học Đông phương để điều chỉnh một số cách chăm sóc còn nhiều sai lầm, đồng thời đưa ra những phương thuốc hiệu nghiệm với giá cả bình dân cho các tầng lớp bình dân lao động, ở chốn thôn quê "... sẽ chỉ những thuốc thật linh nghiệm, rất giản tiện và ít tốn tiền" (*Khoa học Phổ thông*, 1934, số 3: 10).

Ngoài ra, *Khoa học Phổ thông* còn có mục "vấn đáp", nhận được các câu hỏi về y tế, sức khỏe, các thắc mắc về mặt luật pháp... của các độc giả nhiều nơi ở Sài Gòn, Chợ Lớn và các vùng khác ở Nam Bộ.

Như vậy, *Khoa học Tạp chí* và *Khoa học Phổ thông* đã có nhiều cố gắng để đáp ứng đa dạng đối tượng trong xã hội và phổ biến rộng khắp cả vùng Nam Bộ.

6. Về số lượng phát hành, so với các tờ báo, tạp chí về chính trị - xã hội, hay văn học thì lượng phát hành của các tạp chí khoa học khá khiêm tốn.

Cụ thể, tờ *Khoa học Tạp chí*, số lượng ấn phát hành trong ba số đầu tiên là 5.000 bản, sau đó xuống 3.000 (các số 4, 5), và giảm xuống 1.500 bản (số 6), 1.000 bản (từ số 7) và 800 bản (số 52). Từ số 116 đến lúc tờ tạp chí đình bản vào số cuối 156 (ra ngày 28/10/1926) thì số lượng phát hành chỉ vồn vẹn 650 bản (Hà Dương Tường, 2016, số 2: 78). Chẳng hạn, nếu đem so sánh tờ *Phụ nữ tân văn* (1929 - 1935) – một tuần báo về phụ nữ cùng thời kỳ, thì số lượng phát hành của họ là 10.080 bản (tính trong hai số 59 (3-7/1930) và số 60 (10/7/1930) (Theo Huỳnh Văn Tông, 2000: 423).

Số lượng phát hành của tạp chí khoa học không nhiều có thể do độc giả hạn chế (tỷ lệ mù chữ của người dân khá cao) và mối quan tâm của xã hội Việt Nam thời bấy giờ chưa nhiều nên không cho phép các tạp chí khoa học tiến xa hơn. Mặc dù trong suốt quá trình hoạt động của mình, *Khoa học Tạp chí* chưa bao giờ phải đình bản, nhưng tạp chí chỉ tồn tại trong thời gian ba năm (1923 - 1926). *Khoa học Phổ thông* có thời gian tồn tại lâu hơn, 8 năm (1934 - 1942), có số lượng độc giả lớn và rộng khắp Nam Bộ. Tuy nhiên, cả hai tạp chí khoa học này cũng như nhiều tạp chí khoa học khác của Việt Nam trong thời kỳ này là ít gây tiếng vang trong xã hội.

#### 4. KẾT LUẬN

Ra đời trong bối cảnh xã hội Việt Nam đang chuyển mình từ truyền thống sang hiện đại, *Khoa học Tạp chí* và

*Khoa học Phổ thông* đã tham gia vào quá trình phổ cập những tri thức khoa học hiện đại, từng bước mở mang tri thức và làm thay đổi tập quán sinh hoạt cũ của người dân Việt Nam.

Trung thành với tôn chỉ và mục đích đã đề ra, hai tạp chí khoa học đã nỗ lực không ngừng trong công cuộc canh tân xã hội. Các bài viết đã cung cấp cho người dân những kiến thức cơ bản về cách phòng và trị một số loại bệnh thường gặp; điều chỉnh một số cách chăm sóc sức khỏe còn lạc

hậu; cổ động lối sống, sinh hoạt hợp vệ sinh theo khoa học hiện đại; bài trừ mê tín, dị đoan...

Ngoài ra, ý thức về sức khỏe cũng được xem là một động lực chi phối sự vận động của xã hội. Trong ý nghĩa đó, có thể xem hoạt động phổ cập kiến thức y học thường thức đầu thế kỷ XX là một phong trào xã hội, một cuộc vận động tri thức của người Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX, góp phần chuyển biến xã hội từ truyền thống sang hiện đại. □

### CHÚ THÍCH

(1) Tài liệu còn lưu trữ đầy đủ 156 số tại Phòng đọc hạn chế của Thư viện Khoa học Tổng hợp TPHCM.

(2) Tài liệu còn lưu trữ đầy đủ 158 số tại Phòng đọc hạn chế của Thư viện Khoa học Tổng hợp TPHCM.

### TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Hà Dương Tường. 2016. “Đi tìm tạp chí phổ biến khoa học đầu tiên ở Việt Nam ‘Khoa-học tập-chí’”. *Nghiên cứu và Phát triển*: 2(128), 69-80.
2. Huỳnh Văn Tông. 2000. *Báo chí Việt Nam từ khởi thủy đến 1945*. TPHCM: Nxb. TPHCM.
3. Khoa-học Phổ-thông. 1934. “Khoa-học Phổ-thông ra đời: vài lời thanh minh”. *Khoa học Phổ thông*, số 1.
4. Khoa-học Phổ-thông. 1934. “Y học Đông Phương”. *Khoa học Phổ thông*, số 1.
5. Khoa-học Phổ-thông. 1936. “Vấn đáp”. *Khoa học Phổ thông*, số 33.
6. Khoa-học Phổ-thông. 1942. “Khoa học cảm nang”. *Khoa học Phổ thông*, số 152.
7. Khoa-học Tập-chí. 1923. “Tiểu dẫn”. *Khoa học Tập chí*, số 1.
8. Melle J. Phạm. 1934. “Bộ sanh sản”. *Khoa học Phổ thông*, số 2.
9. N.C y sĩ. 1934. “Vệ sanh”. *Khoa học Phổ thông*, số 2.
10. Nguyễn Văn Dung. 1923. “Vi trùng lược luận”. *Khoa học Tập chí*, số 9.
11. Nguyễn Văn Thịnh. 1923. “Vài lời khuyên giải về phép vệ sanh”. *Khoa học Tập chí*, số 9.
12. Nguyễn Văn Thịnh. 1923. “Vệ sanh”. *Khoa học Tập chí*, số 7.
13. Trần Thúc kỳ. 1937. “Lược khảo về giá trị của đồ ăn”. *Khoa học Phổ thông*, số 57.
14. Tùng Trai. 1934. “Khoa học với sự dị đoan mê tín”. *Khoa học Phổ thông*, số 3.
15. Võ Văn Vân. 1934. “Luận về khoa phụ nưon thai sản”. *Khoa học Phổ thông*, số 3.